TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHIA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2023/HS-ST
Ngày: 28 - 11 - 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH NINH BÌNH.

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Khanh.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Phương và ông Vũ Xuân Dự.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thúy Lan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Khánh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2023/TLST- HS ngày 26 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Vũ Văn M, sinh năm 1984 tại huyện K, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: phố P, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn H (đã chết) và bà Lê Thị T. Bị cáo có vợ là Trần Thị M1 (đã ly hôn) và có 3 con, con lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2010

Tiền án: Không.

Tiền sự:

- Quyết định xử phạt hành chính số 81 ngày 25/6/2021 của Công an thị trấn P, huyện K, phạt tiền 750.000 đồng về hành vi " Sử dụng trái phép chất ma túy" , chưa thi hành;

- Quyết định xử phạt hành chính số 0800676 ngày 24/4/2022 của Công an thị trấn P, huyện K, phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi " Sử dụng trái phép chất ma túy", chưa thi hành;

- Quyết định xử phạt hành chính số 0800686 ngày 10/5/2022 Công an thị trấn P, huyện K, phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi " Sử dụng trái phép chất ma túy", chưa thi hành;

- Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 02 ngày 13/5/2022 của Ủy ban nhân dân huyện K thời hạn 3 tháng. Ngày 13/8/2022, M đã chấp hành xong quyết định, chưa được xóa tiền sự

Lịch sử bản thân:

- Quyết định xử phạt hành chính số 21 ngày 15/7/2006 của Công an huyện K: 100.000 đồng về hành vi " Gây rối trật tự công cộng", ngày 25/7/2006 đã chấp hành xong.

- Quyết định xử phạt hành chính số 04 ngày 27/4/2020 của Công an phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi " Trộm cắp tài sản" , ngày 12/5/2020 đã chấp hành xong.

- Quyết định số 02 áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường, thị trấn ngày 19/01/2021 của Ủy ban nhân dân thị trấn P, ngày 19/4/2021 đã chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/06/2023 đến ngày 07/06/2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Vũ Văn M: Bà Ngô Thị Lý - Là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp Pháp lý nhà nước tỉnh Ninh Bình; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Anh Nguyễn Văn S – sinh năm 1970; trú tại: Phố P, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Chị Trần Thị M – sinh năm 1986; trú tại: Xóm 7A, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Anh Vũ Văn B – sinh năm 1998; trú tại: Thôn Đ, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Trần Đình L; vắng mặt.

- *Người chứng kiến*: Anh Trần Hải T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Văn M là người nghiện ma túy, để có tiền sử dụng ma túy và tiêu xài cá nhân ngày 26/5/2023, M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35K1-427.25 nhãn hiệu Honda Wave RSX đi đến khu vực cầu " T" thuộc thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình tìm và mua được 01 gói ma túy của một người nam giới không biết tên, tuổi, địa chỉ với giá 1.500.000 đồng về chia nhỏ thành 05 gói nhỏ, mỗi gói M lấy ra một ít để sử dụng và bán lại cho người nghiện. Trong các ngày 31/5/2023, 01/06/2023 và 02/6/2023, Vũ Văn M đã 03 lần bán ma túy cho Vũ Văn B sinh năm 1998, trú tại thôn Đ, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình và cất giữ trái phép trong người ma túy nhằm mục đích bán cho người nghiện, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 31/05/2023, Vũ Văn M đang ở nhà thì nhận được cuộc gọi của Vũ Văn B từ số 0962471135 (M lưu tên B trong danh bạ là " Béo") gọi đến số điện thoại của M là 0836178984 hỏi mua 700.000 đồng ma túy heroine. M đồng ý và hẹn đến chỗ đường dong vị trí trước cổng quán "Cà phê câu cá" thuộc phố P, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình để trao đổi mua bán ma túy. Khoảng 30 phút sau, M đi xe mô tô biển kiểm soát 35K1-427.25 đến chỗ hẹn gặp và bán cho B 01 gói ma túy gói ngoài bằng nilong màu vàng. B mang ma túy về nhà sử dụng hết, số tiền 700.000 đồng bán ma túy M đã tiêu sài cá nhân hết.

Lần thứ hai: Khoảng 15 giờ 30 ngày 01/6/2023, M đang ở nhà thì B gọi điện hỏi mua 750.000 đồng ma túy heroine và hẹn gặp ở chỗ cũ. M đồng ý. Khoảng 15 phút sau M điều khiển xe mô tô ra chỗ hẹn gặp B. B đưa cho M 750.000 đồng, M nhận tiền và bảo B lấy gói ma túy được gói ngoài bằng giấy nilong màu vàng để trong bao thuốc lá Thăng Long màu vàng kẹp ở giá để đồ ở giữa xe mô tô. Sau khi

mua được ma túy B mang về sử dụng hết, số tiền 750.000 đồng do bán ma túy mà có M đã tiêu sài cá nhân hết.

Lần thứ ba: Khoảng 10 giờ 30 ngày 02/6/2023, M đang ở nhà thì B gọi điện hỏi mua 750.000 đồng ma túy heroine, M đồng ý và hẹn B đến chỗ ven đường Quốc lộ 21 B chỗ gần "Cầu Ngói" thuộc phố P, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình để trao đổi mua bán ma túy. Sau đó M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35K1-427.25 từ nhà đến chỗ hẹn. B do không vay được tiền nên định đến nói với M không mua nữa. Khoảng 10 giờ 40 phút cùng ngày, khi M vừa gặp B chưa kịp trao đổi gì thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Bình và Công an thị trấn P phát hiện, M thả 01 gói nhỏ ma túy gói ngoài bằng giấy nilong màu vàng đang cầm trên tay phải xuống mặt đường ở vị trí đang đứng, Tổ công tác phát hiện, M khai nhận là gói ma túy heroine mang để bán cho B và tự nguyện giao nộp 02 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy nilong màu đen đang cất giấu trong tất chân bên trái M đi và khai nhận là hai gói ma túy để sử dụng và bán cho người khác. Ngay tại chỗ tổ công tác đã lập biên bản vi phạm. Thu giữ 01 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy nilong màu vàng kích thước (1,5x2)cm niêm phong trong phong bì ký hiệu là Q1; 02 gói nhỏ đều gói ngoài bằng nilong màu đen có kích thước (1x2)cm niêm phong trong phong bì ký hiệu Q2; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu xanh lắp sim số 0836178984 của M niêm phong trong phong bì ký hiệu Q3; 01 xe mô tô Biển kiểm soát 35K1-427.25 nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ- đen. Thu giữ của Vũ Văn B 02 điện thoại gồm 01 điện thoại nhãn hiệu ITEL màu đỏ lắp sim số 0962471135 và 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung màu đen trong đó có 02 đoạn video ghi lại việc mua bán ma túy giữa M và B các ngày 31/5/2023 và 01/06/2023.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Vũ Văn M tại phố P, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình không thu giữ được gì.

Tiến hành mở niêm phong phong bì Q1 và Q2 thu giữ của M khi bắt quả tang: bên trong phong bì Q1 có 01 gói nhỏ bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu M1 có khối lượng là 0,3811 gam. Bên trong phong bì Q2 có 02 gói nhỏ bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu M2 khối lượng là 0,0939, M3 có khối lượng là 0,1012 gam. gửi trưng cầu giám định.

Kết luận giám định số 461/KL-KTHS-MT ngày 07/06/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình: Kết luận mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng là 0,3811 gam; M2 có khối lượng là 0,0939 gam, M3 có khối lượng 0,1012 gam. Tổng khối lượng chất bột dạng cục màu trắng M1, M2, M3 là 0,5762 gam đều là ma túy, loại Heroin.

Kết luận giám định số 723/KL-KTHS-KT&ĐT ngày 12/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 02 tập video lưu trữ trong đĩa DVD gửi giám định.

Quá trình điều tra Vũ Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 66/CT-VKS - KS ngày 25/10/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo Vũ Văn M về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh như nội dung bản cáo trạng và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn M phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Văn M từ 08 (*tám*) năm đến 08 *(tám*) năm 06 (*sáu)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 02 tháng 06 năm 2023.

Về xử lý vật chứng và áp dụng các biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Khối lượng ma túy ký hiệu M1 = 0,3214 gam; M2 = 0,0592 gam; M3 = 0,0814 gam ma túy loại Heroin còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong bỏ trong một 01 phong bì niêm phong ghi số 461/KL - KTHS – MT; 01 phong bì niêm phong ký hiệu V bên trong có vỏ phong bì ký hiệu Q1, Q2, một mảnh nilong màu vàng, hai mảnh nilong màu đen, 03 mảnh giấy trắng; 01vỏ phong bì ký hiệu Q3; 01 phong bì niêm phong ký hiệu S.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động thu giữ của Vũ Văn M bỏ trong một phong bì niêm phong ký hiệu ĐTM.

Truy thu bị cáo Vũ Văn M số tiền 1.450.000đ đã bán ma túy cho anh B vào ngày 31 tháng 5 năm 2023 và ngày 01 tháng 6 năm 2023.

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vũ Văn M vì bị cáo thuộc đối tượng hộ nghèo.

Người bào chữa cho bị cáo Vũ Văn M có quan điểm: Nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố, hành vi phạm tội của bị cáo là hoàn toàn chính xác, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với vật chứng thu giữ cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân không có công ăn việc làm ổn định, đã ly hôn vợ và một mình nuôi ba con nhỏ ăn học, mẹ bị cáo già yếu và mắc bệnh hiểm nghèo. Nên đề nghị Tòa án áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi xét xử đối với bị cáo và áp dụng mức hình phạt thấp nhất mà Kiểm sát viên đề nghị để bị cáo yên tâm cải tạo và sớm trở về với gia đình và xã hội.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và phù hợp với các tài

liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 11 giờ 30 phút ngày 2 tháng 06 năm 2023, Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ lập hồi 13 giờ 05 phút ngày 2 tháng 06 năm 2023, kết luận giám định và các vật chứng đã thu giữ cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 31/05/2023, Vũ Văn M có hành vi bán 01 gói ma túy cho Vũ Văn B lấy 700.000 đồng. Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 01/6/2023, M có hành vi bán 01 gói ma túy cho B lấy 750.000 đồng.

Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 02/6/2023, tại khu vực ven đường Quốc lộ 21 B chỗ gần "C" thuộc phố P, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình, M có hành vi cất giấu trái phép trong người 0,3811 gam ma túy, loại Heroine mục đích để bán cho B, đồng thời M còn cất giấu trái phép trong người 0,1951 gam ma túy, loại Heroine để sử dụng và bán kiếm lời.

Heroin là chất ma túy thuộc bảng danh mục IA, số thứ tự 9 ban hành kèm theo Nghị định số 57/2022/NĐ –CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính Phủ.

[2] Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên toà là có căn cứ. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy, thuộc trường hợp *"phạm tội 02 lần trở lên"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

*"**Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma tuý***

1. Người nào mua bán trái phép chất ma tuý, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

b, Phạm tội 02 lần trở lên.

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Vũ Văn M với tội danh và điều luật đã viện dẫn như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật được chấp nhận.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, tác động xấu đến toàn xã hội. Ma túy là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, đồng thời làm ảnh hưởng đến sức khỏe, trí tuệ và sự phát triển bình thường của con người, làm khánh kiệt về kinh tế của người sử dụng ma túy, gây nên sự bất bình trong quần chúng nhân dân.Trong lúc Nhà nước đã và đang có nhiều biện pháp kiên quyết đấu tranh phòng chống ma túy đáng bị cáo phải có trách nhiệm tham gia đấu tranh chống các tệ nạn xã hội và tội phạm về ma túy, góp phần ổn

định trật tự an toàn xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ Heroin là những chất ma tuý bị Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ và sử dụng nhưng với mục đích vụ lợi trước mắt mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

[4].Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vũ Văn M không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Như vậy bị cáo Vũ Văn M được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa chị gái bị cáo có nộp một đơn xin xác nhận có xác nhận của Chính quyền địa phương về việc bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, vừa là hộ nghèo vừa là lao động chính trong gia đình, ly hôn vợ và một mình nuôi ba con nhỏ. Do vậy bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, bị cáo nhiều lần bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng chưa thi hành, nhân thân xấu đã áp dụng nhiều biện pháp cai nghiện nhưng không có kết quả. Như vậy thể hiện bị cáo là đối tượng khó cải tạo và giáo dục. Nên cần có hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý nghiêm bằng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo với đời sống xã hội một thời gian dài nhằm giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Vũ Văn M mua bán ma túy với mục đích phục vụ cho nhu cầu của bản thân và bán lại cho con nghiện nhằm thu lời bất chính. Nhưng qua xác minh tại địa phương bị cáo không có công ăn việc làm ổn định và không có tài sản riêng, bị cáo thuộc đối tượng hộ nghèo. Do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT đã trả 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave RSX BKS 35K1-427.25 cho chị Trần Thị M1 là chủ sở hữu hợp pháp, do chị M1 (là vợ cũ của M đã ly hôn năm 2017) không biết việc M mượn xe mô tô để đi bán ma túy. Đồng thời Cơ quan CSĐT cũng đã trả 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đỏ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen cho anh Nguyễn Văn S. Quá trình điều tra xác định hai chiếc điện thoại trên là của anh Nguyễn Văn S đưa cho B nhờ B bán hộ. Anh S không biết việc B sử dụng hai chiếc điện thoại trên để liên lạc và ghi lại việc mua bán ma túy với M.

Việc Cơ quan CSĐT đã trả xe mô tô cho chị M1 và trả lại điện thoại di động cho anh S là đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền. Do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết. Đối với những vật chứng còn lại căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý các vật chứng đã thu giữ như sau:

- Khối lượng ma túy ký hiệu M1 = 0,3214 gam; M2 = 0,0592 gam; M3 = 0,0814 gam ma túy loại Heroin còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong bỏ trong một 01 phong bì niêm phong ghi số 461/KL - KTHS – MT; 01

phong bì niêm phong ký hiệu V bên trong có vỏ phong bì ký hiệu Q1, Q2, một mảnh nilong màu vàng, hai mảnh nilong màu đen, 03 mảnh giấy trắng; 01vỏ phong bì ký hiệu Q3; 01 phong bì niêm phong ký hiệu S. Do các vật chứng thu giữ trên là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành phục vụ cho việc điều tra vụ án nay không còn giá trị sử dụng. Do vậy nay cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động thu giữ của Vũ Văn M bỏ trong một phong bì niêm phong ký hiệu ĐTM do bị cáo sử dụng liên lạc với B trong việc mua bán ma túy liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước

- Số tiền 1.450.000đ bị cáo bán ma túy cho anh Vũ Văn B buổi chiều ngày 31 tháng 05 năm 2023 và buổi chiều ngày 01 tháng 6 năm 2023 do đây là tiền thu lời bất chính nay cần buộc bị cáo M nộp lại để sung ngân sách nhà nước.

Trong vụ án này còn có Vũ Văn B là người hai lần mua ma túy của M vào các ngày 31/5/2023 và 01/6/2023. B là người nghiện ma túy, mục đích B đi mua ma túy của M là để sử dụng cho bản thân. Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu được lượng ma túy mà B sử dụng. Do đó không có đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với Vũ Văn B.

Về nguồn gốc ma túy: M khai mua ma túy của 01 người nam giới không quen biết tại khu vực cầu Trì Chính thuộc thị trấn P, huyện K vào ngày 26/5/2023.Do M không biết tên tuổi, địa chỉ và không nhận dạng được người này nếu gặp lại. Nên Cơ quan CSĐT Công an huyện K không đủ cơ sở để điều tra, xác M.

[7] Về án phí: Bị cáo Vũ Văn M thuộc đối tượng hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn M phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*"

Xử phạt bị cáo Vũ Văn M 08 (*tám*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 02 tháng 06 năm 2023.

2 .Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy: Khối lượng ma túy ký hiệu M1 = 0,3214 gam; M2 = 0,0592 gam; M3 = 0,0814 gam ma túy loại Heroin còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong bỏ trong một 01 phong bì niêm phong ghi số 461/KL - KTHS – MT; 01 phong bì niêm phong ký hiệu V bên trong có vỏ phong bì ký hiệu Q1, Q2, một mảnh nilong màu vàng, hai mảnh nilong màu đen, 03 mảnh giấy trắng; 01 vỏ phong bì ký hiệu Q3; 01 phong bì niêm phong ký hiệu S.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu xanh lắp sim số 0836178984 thu giữ của Vũ Văn M bỏ trong một phong bì niêm phong ký hiệu ĐTM.

Buộc bị cáo Vũ Văn M phải nộp lại 1.450.000đ do phạm tội mà có.

(*Chi tiết vật chứng có đặc điểm như B bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 10 năm 2023 giữa Công an huyện K với Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Ninh Bình*).

3.Về án phí: Miễn án phí hình sư sơ thẩm cho bị cáo Vũ Văn M.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/11/2023), người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thị Khanh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình: 01 bản
- VKSND tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- VKSND huyện K: 02 bản
- CA huyện K : 03 bản
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- Chi cục THA dân sự huyện K: 01 bản
- Bị cáo, người bào chữa, NCQLNVLQ: 03bản.
- Người có QLNV liên quan đến vụ án: 03 bản.
- Lưu hồ sơ, VP : 02 bản.
- Lưu VP: 02 bản.